

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/DS-ST

Ngày: 30-9-2020

V/v “tranh chấp hợp đồng góp hụi
và hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Minh Lâm;
2. Bà Hoàng Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40A/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kim H, sinh năm 1968; cư trú tại: Tổ 15, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; “vắng mặt có đơn xin”.

- *Bị đơn:* Chị Lương Kim P, sinh năm 1964; cư trú tại: Tổ 6, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Lê Thị Kim H trình bày:

Chị H là chủ thảo hụi, chị P tham gia chơi của chị 01 dây hụi 1.000.000 đồng/tháng khui vào ngày 15/10/2017, gồm 26 phần, chị P tham gia 02 phần.

Ngày 17/10/2017, chị P hốt 01 phần hụi được số tiền 17.280.000 đồng; ngày 13/12/2017, chị P hốt phần hụi thứ hai được số tiền 18.020.000 đồng. Chị P đóng hụi sống và hụi chết được 23 lần thì ngưng, còn nợ 6.000.000 đồng tiền hụi chết. Hụi mãn vào ngày 15/11/2019.

Vào ngày 25/3/2018, chị P vay của chị H số tiền 10.000.000 đồng, hẹn 02 tháng sẽ trả nhưng không thực hiện lời hứa.

Nay chị H yêu cầu chị P trả số tiền hụi 6.000.000 đồng và số tiền vay 10.000.000 đồng, tổng cộng 16.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn, Chị Lương Kim P không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

Các đương sự vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 471, Điều 463 của Bộ luật Dân sự, Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền hụi chết 6.000.000 đồng và tiền vay 10.000.000 đồng, tổng cộng 16.000.000 đồng; ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi.

Về án phí và chi phí tố tụng: Chị P phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về “tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản”, bị đơn cư trú tại huyện C, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh. Bị đơn đã được triệu tập đúng quy định pháp luật nhưng vắng mặt, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung vụ án: Chị H khởi kiện yêu cầu chị P trả số tiền hụi 6.000.000 đồng và số tiền vay 10.000.000 đồng, tổng cộng 16.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Tài liệu, chứng cứ chị H cung cấp cho Tòa án là 02 giấy nhận tiền hụi và 01 giấy mượn tiền đều có chữ ký, chữ viết của chị P. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định chữ ký, chữ viết trên các giấy nhận tiền hụi, giấy mượn tiền đều do chị P ký và viết ra. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, buộc chị P trả số tiền nợ hụi chết và tiền vay tổng cộng 16.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 800.000 đồng theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về chi phí tố tụng: Chị P phải chịu 2.040.000 đồng, do số tiền này chị H đã nộp tạm ứng nên chị P có nghĩa vụ trả lại cho chị H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 688, Điều 471, Điều 463 của Bộ luật Dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị Kim H yêu cầu chị Lương Kim P trả số tiền nợ hụi và tiền nợ vay.

Buộc chị P có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền nợ hụi 6.000.000 đồng và số tiền nợ vay 10.000.000 đồng, tổng cộng 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng; ghi nhận chị H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Chị P phải chịu 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. Hoàn trả cho chị H 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006986 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Về chi phí tố tụng: Buộc chị P có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền chi phí giám định 2.040.000 (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thiên Di